TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2021/HNGĐ-ST.
Ngày: 16-11-2021
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Sinh

2. Ông Trần Phi Long

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên toà: bà Đỗ Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HN ngày 26 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

a/ Nguyên đơn: Bà Trương Thị N, sinh năm: 1995; địa chỉ: số 60 Trần Quý Cáp, khối 4, phường V, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (có mặt)

b/ Bị đơn: Ông Nguyễn Đình V, sinh năm: 1990; địa chỉ: số 60 Trần Quý Cáp, khối 4, phường V, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 13/7/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn, bà Trương Thị N trình bày:

Bà và ông Nguyễn Đình V kết hôn vào ngày 23/10/2016, có đăng ký kết hôn tại UBND phường V, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông V không lo làm ăn, thường xuyên rượu chè, cờ bạc và nhiều lần bà N động viên nhưng ông V không nghe. Vì vậy, bà N đã bồng con về nhà mẹ đẻ sống từ tháng 7/2021 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mâu thuẫn không thể khắc phục được nên bà N cương quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Nguyễn Đình V.

Về con chung: có 01 con chung là Nguyễn Đình Minh K, sinh ngày 27/7/2017. Khi ly hôn, bà N yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, bà N không có ý kiến gì khác.

Tại bản tự khai ngày 12/10/2021 và những lời khai tiếp theo, bị đơn ông Nguyễn Đình V trình bày:

Về thời gian đăng ký kết hôn và địa điểm đăng ký kết hôn, ông V hoàn toàn thống nhất với lời trình bày của bà N, không bổ sung gì thêm. Về nguyên nhân mâu thuẫn, ông V cho rằng vợ chồng thỉnh thoảng có xảy ra mâu thuẫn vì thời gian trước ông bị mất việc nên vợ ông có cằn nhằn, thỉnh thoảng ông có uống rượu nhưng không say sỉn la mắng đánh đập vợ con. Nay bà N làm đơn xin ly hôn với ông thì ông thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên đồng ý ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung như lời trình bày của bà N. Khi ly hôn, ông V yêu cầu được nuôi con Nguyễn Đình Minh K, sinh ngày 27/7/2017 và không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết

Ngoài ra ông không có ý kiến và trình bày gì thêm.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Quá trình Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS. Các đương sự chấp hành tốt quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án Viện kiểm sát cho rằng: việc mâu thuẫn của các đương sự đã trầm trọng, bà N yêu cầu ly hôn và ông V đồng ý nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung: đề nghị giao con chung là Nguyễn Đình Minh K, sinh ngày 27/7/2017 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, bà N không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án Ly hôn giữa nguyên đơn bà Trương Thị N và bị đơn ông Nguyễn Đình V. Bị đơn hiện đang cư trú tại địa chỉ: khối 4, phường V, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án: Bà Trương Thị N và ông Nguyễn Đình V có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng đã hết tình cảm. Ông V cho rằng mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng nhưng bà N yêu cầu thì ông đồng ý ly hôn.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã nhiều lần hoà giải để vợ chồng bà N và ông V về đoàn tụ chung sống, xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng bà N vẫn cương quyết yêu cầu được ly hôn và ông V đồng ý ly hôn. Do đó, căn cứ Điều 51, Điều 55 Luật HN & GĐ, cho bà Trương Thị N được ly hôn ông Nguyễn Đình V là phù hợp.

[3] Về nuôi con chung**:** Bà N và ông V có 01 con chung là Nguyễn Đình Minh K, sinh ngày 27/7/2017. Khi ly hôn, cả bà N và ông V đều có nguyện vọng nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện tại bà N đã dọn ra ngoài sống. Cháu K đang sống cùng mẹ và đang ở độ tuổi thiếu niên nên cần sự chăm sóc, giáo dục, nhất là của người mẹ. Do đó, để ổn định cuộc sống, đảm bảo tốt nhất về mọi mặt cho con chung, Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 2 Điều 81 Luật HN&GĐ thống nhất giao con chung là Nguyễn Đình Minh K, sinh ngày 27/7/2017 cho bà Trương Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trương Thị N không yêu cầu ông Nguyễn Đình V cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Trương Thị N là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 54, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật HN&GĐ; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trương Thị N được ly hôn ông Nguyễn Đình V.

2/ Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Đình Minh K, sinh ngày 27/7/2017 cho bà Trương Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trương Thị N không yêu cầu ông Nguyễn Đình V cấp dưỡng cho con chung.

Ông Nguyễn Đình V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết

4/ Về án phí: Bà Trương Thị N phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0000761 ngày 05/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Trương Thị N đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- UBND phường V;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân